

Bản án số: 45/2020/HS-ST

Ngày: 26-11-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Ngoan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Tư.

Ông Huỳnh Văn Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Luận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 19/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Phan Văn Chí L, sinh ngày 29/8/1989 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp HT, xã N, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N và bà Nguyễn Thị Y; có vợ tên Trần Thị Thảo Nghi và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: 02 lần: Lần 1: Ngày 01/01/2018, bị Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lay quyết định phạt hành chính 2.500.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng và cất giấu hung khí trên người, đã nộp phạt vào ngày 25/12/2019; Lần 2: Ngày 25/5/2019, bị Công an xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lay phạt hành chính 750.000đ về hành vi đánh nhau, đã nộp phạt vào ngày 25/12/2019; nhân thân: Ngày 27/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích, bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Phước Hòa thuộc xã Thạnh Hòa, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang; tạm giữ: không; tạm giam: không. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Lê Hoàng N, sinh ngày 16/3/1993 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp 8, xã LT, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà

Nguyễn Thị B; có vợ tên Lê Thị Trúc Giang và 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2020 đến ngày 06/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 07/3/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3/ Tổng Minh L, sinh năm 1995 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp LQ, xã N, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Văn Hoàng và bà Nguyễn Thị Hai; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/3/2018, bị Ủy ban nhân dân xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong ngày 20/3/2018; bị bắt tạm giam từ ngày 08/5/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4/ Bùi Vũ T, sinh ngày 11/02/1993 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp ĐH, xã TB, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Đoàn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân; bị bắt tạm giam từ ngày 08/5/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

1/ Anh **Đoàn Giang E** (Trường Giang), sinh năm 1976. Địa chỉ: **293/9C khu phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.** (vắng mặt).

2/ Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1976. Địa chỉ: **ấp TĐ, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.** (vắng mặt).

3/ Anh **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm 1970. Địa chỉ: **ấp TN, xã XD, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.** (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh **Huỳnh Tấn P**, sinh năm 1990. Địa chỉ: **ấp TĐ, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang** (vắng mặt)

2/ Chị **Phạm Thị Mộng T**, sinh năm 1984. Địa chỉ: **ấp HN, xã HX, huyện C, tỉnh Tiền Giang** (vắng mặt)

3/ Anh **Phan Văn Khánh L**, sinh năm 1996. Địa chỉ: **ấp HT, xã N, huyện CL, tỉnh Tiền Giang** (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Bà **Huỳnh Thị Kim Gi**, sinh năm 1961. Địa chỉ: **ấp HT, xã N, huyện CL, tỉnh Tiền Giang** (vắng mặt)

2/ Anh **Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1997. Địa chỉ: **ấp TĐ, xã N, huyện CL, tỉnh Tiền Giang** (vắng mặt)

3/ Anh **Lê Văn S**, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp HT, xã N, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/02/2020, tại xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, các bị cáo Phan Văn Chí L, Lê Hoàng N, Tống Minh L và Bùi Vũ T đã nhiều lần đe dọa thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau :

Khoảng 10 giờ ngày 29/02/2020, Linh dùng điện thoại di động gọi Ngân kêu Ngân, Long cùng đi đe dọa cưỡng đoạt lấy tiền của những chủ sà lan bơm nước ngọt, Linh kêu Ngân đem theo 01 bình xịt hơi cay và 01 cây gậy 03 khúc bằng inox, Long rủ thêm Tường cùng đi. Khi đi đến ấp Hòa Thịnh, xã Ngũ Hiệp, huyện Cai Lậy thấy anh **Đoàn Giang E** (Trường Giang) đang kéo ống bơm nước cho chị **Huỳnh Thị Kim Gi** thì cả 04 bị cáo dừng xe lại, Linh hăm dọa và yêu cầu anh Giang Em đưa cho Linh 5.000đ/01m<sup>3</sup> nước thì Linh mới cho bơm nước, nếu không đưa tiền thì sẽ bị đánh và không được bơm nước, nói xong Linh kêu Long ở lại chờ lấy tiền còn Linh, Ngân và Tường đi tìm sà lan khác. Khi bơm nước xong, anh Giang Em đưa cho Long 500.000đ, Long nhận tiền và điện thoại cho Linh biết, Linh liền kêu Tường điều khiển xe quay lại rước Long. Khi gặp nhau Long đưa tiền cho Linh, Linh kêu đưa cho Ngân cất giữ vào túi xách Ngân đeo trên người, sau đó Linh, Ngân, Long và Tường tiếp tục đi tìm chủ sà lan khác để cưỡng đoạt tiền.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, thấy anh **Nguyễn Thanh S** đang kéo ống bơm nước từ sà lan lên vườn của bà Lê Thị Chính, các bị cáo Linh, Ngân, Long, Tường đến gặp anh Sang, Linh hỏi ai là chủ sà lan, được anh Sang trả lời là của ông **Nguyễn Văn T** (Là cha của anh Sang), Linh kêu anh Sang dẫn đến gặp ông Thành. Khi đến nhà gặp ông Thành, Linh và Ngân đi vào yêu cầu ông Thành đưa cho Linh 5.000đ/m<sup>3</sup> nước thì Linh mới cho ông Thành bơm nước nhưng ông Thành không đồng ý và điều khiển xe mô tô chạy đi. Linh kêu Ngân điều khiển xe mô tô đuổi theo đánh anh Thành để làm cho ông Thành sợ, Ngân liền điều khiển xe mô tô đuổi theo ông Thành khoảng 200m thì chặn đầu xe của ông Thành và dùng tay đánh trúng vào mặt của ông Thành 01 cái, Ngân lấy cây gậy 03 khúc ra định đánh ông Thành thì ông Thành bỏ chạy.

Linh, Ngân, Long và Tường tiếp tục điều khiển xe chạy đi. Khi đến vàm Rạch Lầu (thuộc ấp HT, xã N, huyện CL, tỉnh Tiền Giang), thấy anh Nguyễn Hữu Huân đang ở dưới sà lan bơm nước ngọt cho anh Lê Văn Sơn thì Linh xuống sà lan đòi đánh anh Huân và kêu anh Huân cho số điện thoại của chủ sà lan để Linh đòi chủ sà lan phải đưa cho Linh 5.000đ/m<sup>3</sup> nước thì mới cho sà lan bơm nước. Anh Huân không đồng ý, Linh liền kêu Ngân xuống sà lan để đánh anh Huân. Ngân đi xuống sà lan và sử dụng bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh Huân làm anh Huân bị choáng. Linh, Ngân, Long và Tường bỏ đi, ngay sau đó bị Công an mời làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng; 01 gậy ba khúc bằng inox dài 65cm có cán màu đen; 01 túi đeo chéo màu đen; 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen model 105; 01 bình xịt hơi cay màu đen-cam hiệu take down 470ml, xuất xứ USA; 500.000đ; 01 xe mô tô Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng, biển số 63P1-054.25 và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63P1-054.25; 01 xe mô tô hiệu Future, biển số 63P1-285.40 và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63P1-285.40. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trả lại xe mô tô hiệu Future, biển số 63P1-285.40 và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63P1-285.40 cho anh **Huỳnh Tấn P**, hiện còn tạm giữ các vật chứng còn lại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh **Đoàn Giang E** (Trường Giang) từ chối nhận lại số tiền 500.000đ bị chiếm đoạt; Bị hại anh **Nguyễn Văn T** bị Lê Hoàng N đánh nhưng không gây thương tích, anh Thành không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Bị hại anh Nguyễn Hữu Huân bị Lê Hoàng N xịt hơi cay trúng vào mắt, anh **Phan Văn Khánh L** (Em ruột của Phan Văn Chí L) đã thỏa thuận bồi thường cho anh Huân số tiền 5.000.000đ, anh Huân đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, các bị cáo Phan Văn Chí L, Lê Hoàng N, Tống Minh L và Bùi Vũ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại Cáo trạng số 34/CT- VKSHCL ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố các bị cáo Phan Văn Chí L, Lê Hoàng N, Tống Minh L và Bùi Vũ T về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Văn Chí L mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hoàng N mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tống Minh L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Vũ T mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét; Về vật chứng: đề nghị xử lý theo luật định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại và người

có quyền lợi liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phan Văn Chí L, Lê Hoàng N, Tống Minh L và Bùi Vũ T đều thừa nhận vào ngày 29/02/2020 đã nhiều lần thực hiện hành vi đe dọa sẽ dùng vũ lực uy hiếp tinh thần đối với các bị hại là anh **Đoàn Giang E** (Trường Giang), ông **Nguyễn Văn T** và anh Nguyễn Hữu Huân nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người có liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố các bị cáo đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và nhận thức được việc cưỡng đoạt tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi này không chỉ gây thiệt hại về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự, gây hoang mang cho người dân sinh sống tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt mỗi bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo thì cần được xác định như sau:

[3.1] Bị cáo Phan Văn Chí L phạm tội với vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lê Hoàng N, Tống Minh L và Bùi Vũ T cùng thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản của các bị hại, chính bị cáo Linh kêu bị cáo Ngân đánh ông Thành và xịt hơi cay vào mặt của anh Huân; Bị cáo Ngân tham gia tích cực cùng với Linh như chuẩn bị bình xịt hơi cay, gây 03 khúc mang theo và chính bị cáo Ngân là người đã dùng tay đánh ông Thành và xịt hơi cay vào mặt của anh Huân theo sự chỉ đạo của Linh, đồng thời xét thấy nhân thân của Linh xấu hơn so với Ngân, do vậy mức hình phạt của Linh cao hơn so với bị cáo Ngân.

[3.2] Đối với bị cáo Tống Minh L và Bùi Vũ T, đã giúp sức cho Linh và Ngân thực hiện hành vi phạm tội, do vậy mức hình phạt của bị cáo Long và Tường thấp hơn so với Linh và Ngân. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Long là người rủ rê bị cáo Tường thực hiện hành vi phạm tội, chính bị cáo Long là người đã đợi và lấy tiền của anh **Đoàn Giang E** (Trường Giang) theo sự chỉ đạo của Linh, còn Tường chỉ giúp sức về tinh thần nên mức hình phạt của Long là cao hơn so với Tường.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản của người khác, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, sau khi vụ án xảy ra bị cáo Linh đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả

nên được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Linh.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy trong quá trình điều tra bị hại anh **Đoàn Giang E** (Trường Giang) từ chối nhận lại số tiền 500.000đ bị cưỡng đoạt, anh Nguyễn Hữu Huân đã thoả thuận nhận tiền bồi thường xong, người bị hại cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Xét thấy xe mô tô hiệu Future, biển số 63P1-285.40 và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63P1-285.40 là của anh **Huỳnh Tấn P** cầm cố cho chị **Phạm Thị Mộng T**, bị cáo Linh mượn xe để đi lại, anh Phú và chị Thường không biết bị cáo Linh sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy đã giao trả tài sản cho anh Phú là có căn cứ;

[7.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng, 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen model 105, 01 xe mô tô Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng, biển số 63P1-054.25 và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63P1-054.25 mang tên Bùi Vũ T, các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

[7.3] Đối với 01 gậy ba khúc bằng inox dài 65cm có cán màu đen, 01 túi đeo chéo màu đen, 01 bình xịt hơi cay màu đen-cam hiệu take down 470ml xuất xứ USA, các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[7.4] Đối với số tiền 500.000đ các bị cáo chiếm đoạt của anh **Đoàn Giang E** (Trường Giang), anh Giang Em từ chối nhận lại nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo: Phan Văn Chí L, Lê Hoàng N, Tống Minh L và Bùi Vũ T đồng phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 170, Điều 17, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Chí L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù tại bản án số 12/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2020.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 170, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng N 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2020.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 170, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Tổng Minh L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2020.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 170, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Vũ T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

3.1. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng hồng, 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen model 105, 01 xe mô tô Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng, biển số 63P1-054.25 và giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63P1-054.25 mang tên Bùi Vũ T;

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 gậy ba khúc bằng inox dài 65cm có cán màu đen, 01 túi đeo chéo màu đen, 01 bình xịt hơi cay màu đen-cam hiệu take down 470ml xuất xứ USA.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh **Phan Văn Khánh L** có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tổng đạt bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- CAND huyện Cai Lậy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu.

**Nguyễn Thành Ngoan**